

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP  
គណៈកម្មាធិការប្រជាជនខេត្តដូងចាស់  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG  
ĐỒNG THÁP  
មហាវិទ្យាល័យសហគមន៍ខេត្តដូងចាស់

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
សាធារណរដ្ឋសង្គមនិយមវៀតណាម  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
ឯករាជ - សិរីភាព - សុភមង្គល

Số: 12/TB-CĐCĐ  
លេខ: ១២/TB-CĐCĐ

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 01 năm 2024  
ដូងចាស់ ថ្ងៃទី៣០ ខែមករា ឆ្នាំ២០២៤

## THÔNG TIN TUYỂN SINH

សេចក្តីជូនដំណឹងស្តីពីការជ្រើសរើសនិស្សិតចូលរៀន

### TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NĂM HỌC 2024-2025

កម្រិតបរិញ្ញាបត្ររងឆ្នាំសិក្សា២០២៤-២០២៥ សម្រាប់និស្សិតកម្ពុជា

(Theo diện học bổng của Tỉnh Đồng Tháp)

តាមរយៈអាហារូបករណ៍របស់ខេត្តដូងចាស់

Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp thông báo về việc tuyển sinh lưu học sinh Campuchia, trình độ Cao đẳng năm học 2024-2025 đối với học sinh có quốc tịch Campuchia theo diện học bổng của Tỉnh Đồng Tháp như sau:

មហាវិទ្យាល័យសហគមន៍ខេត្តដូងចាស់ សូមជូនដំណឹង អំពីការជ្រើសរើសនិស្សិតចូលរៀន កម្រិតបរិញ្ញាបត្ររងឆ្នាំសិក្សា២០២៤-២០២៥ សម្រាប់និស្សិតកម្ពុជាតាមរយៈអាហារូបករណ៍របស់ ខេត្តដូងចាស់ដូចខាងក្រោម៖

#### I. ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN បេក្ខជន និងលក្ខខណ្ឌជ្រើសរើស

- Độ tuổi từ 18 tuổi trở lên, có đủ sức khỏe để học tập.

បេក្ខជនត្រូវមានអាយុចាប់ពី១៨ ឆ្នាំឡើងទៅ មានសុខភាពល្អគ្រប់គ្រាន់សម្រាប់ការសិក្សារៀន សូត្រ។

- Quốc tịch: Người có quốc tịch Campuchia hoặc người Việt Nam đang định cư tại Campuchia, có xác nhận của chính quyền sở tại.

សញ្ជាតិ: បេក្ខជនជាជនជាតិកម្ពុជា ឬ ជនជាតិវៀតណាមដែលកំពុងរស់នៅក្នុងព្រះរាជាណាចក្រកម្ពុជា ស្របច្បាប់ដែលមានការបញ្ជាក់ដោយអាជ្ញាធរមូលដ្ឋាន។

- Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên.

បេក្ខជន: អ្នកដែលប្រលងជាប់សញ្ញាបត្រមធ្យមសិក្សាទុតិយភូមិ ឬ សញ្ញាបត្រដែលមានតម្លៃស្មើឡើងទៅ។

## II. THỜI GIAN HỌC TIẾNG VIỆT VÀ ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN

រយៈពេលរៀនភាសាវៀតណាម និង បណ្តុះបណ្តាលជំនាញវិជ្ជាជីវៈ

- Trình độ Cao đẳng: 4 năm (08 Học kỳ) bao gồm 01 năm học Tiếng Việt và 3 năm học chuyên môn.

កម្រិតបរិញ្ញាបត្ររង៖ សិក្សាក្នុងរយៈពេល៤ឆ្នាំ (៨ឆមាស)រួមបញ្ចូលទាំងការបណ្តុះបណ្តាលភាសាវៀតណាមរយៈពេល ១ឆ្នាំ និង បណ្តុះបណ្តាលជំនាញវិជ្ជាជីវៈរយៈពេល ៣ឆ្នាំ។

- Ngôn ngữ dạy/học: Tiếng Việt.

ភាសាបង្រៀន/រៀន៖ ជាភាសាវៀតណាម

- Đối với thí sinh đã biết Tiếng Việt thì sẽ tham gia kỳ thi kiểm tra đầu vào Tiếng Việt. Nếu đủ điều kiện thì sẽ được tham gia học chuyên môn (Nếu chưa đạt thì sẽ học bồi dưỡng Tiếng Việt).

សម្រាប់សិស្សដែលចេះភាសាវៀតណាមស្រាប់ នឹងត្រូវបានប្រឡងធ្វើតេស្តភាសាវៀតណាម។ ប្រសិនបើប្រឡងប្រឆាប់ ត្រូវបានបញ្ជូនចូលរៀនផ្នែកជំនាញវិជ្ជាជីវៈតែម្តង (ប្រសិនបើប្រឡង មិនឆាប់ទេ គឺត្រូវបានបង្រៀនបំប៉នបន្ថែមនូវភាសាវៀតណាមដូចសិស្សទូទៅ)។

## III. NGÀNH, NGHỀ TUYỂN SINH (Gồm có 16 ngành, nghề)

ជំនាញសិក្សាដែលត្រូវបានជ្រើសរើសមានចំនួន១៦ជំនាញ រួមមាន៖

STT ល.រ	NGÀNH, NGHỀ TUYỂN SINH ជំនាញសិក្សា
១	Công nghệ thông tin ព័ត៌មានវិទ្យា
២	Công nghệ thực phẩm វិស្វកម្មចំណីអាហារ
៣	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính បច្ចេកទេសជួសជុល និងតម្លើងកុំព្យូទ័រ
៤	Thiết kế đồ họa រចនាក្រាហ្វិក
៥	Kế toán គណនេយ្យ
៦	Quản trị kinh doanh គ្រប់គ្រងពាណិជ្ជកម្ម
៧	Điện công nghiệp ឧស្សាហកម្មអគ្គិសនី
៨	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí បច្ចេកទេសម៉ាស៊ីនត្រជាក់និងសម្រួលខ្យល់អាកាស
៩	Quản trị bán hàng គ្រប់គ្រងទីផ្សារ
១០	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử វិស្វកម្មអគ្គិសនី និងអេឡិចត្រូនិក

១១	Công nghệ ô tô វិស្វកម្មរថយន្ត
១២	Cắt gọt kim loại ផ្នែកកាត់សំរាំងលោហៈ
១៣	Kỹ thuật xây dựng វិស្វកម្មសំណង់
១៤	Bảo vệ thực vật ការពារដំណាំ
១៥	Nuôi trồng thủy sản ចិញ្ចឹម និងដាំដុះជលផល
១៦	Dịch vụ thú y សេវាកម្មបសុពេទ្យ

**IV. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC TUYỂN** ផលប្រយោជន៍របស់បេក្ខជនដែលត្រូវបានជ្រើសរើស៖

Thí sinh trúng tuyển sẽ được Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Tháp cấp học bổng trong suốt khóa học 04 năm. Mỗi năm ước tính lưu học sinh sẽ được Ngân sách cấp hỗ trợ các khoản chi phí sau:

បេក្ខជនដែលបានជាប់ការជ្រើសរើស នឹងត្រូវបានគណៈកម្មាធិការប្រជាជនខេត្តដុងថាបំជូនអាហារូបករណ៍ក្នុងអំឡុងពេលវគ្គសិក្សា ៤ឆ្នាំ។ ជារៀងរាល់ឆ្នាំ និស្សិតនឹងទទួលបានការឧបត្ថម្ភថវិកាក្នុងការចំណាយផ្សេងៗ ដូចខាងក្រោម៖

- Kinh phí đào tạo và học phí: 12.100.000 VNĐ/năm

ថ្លៃបណ្តុះបណ្តាល និងថ្លៃសិក្សា៖ ១២.១០០.០០០ VNĐ/ឆ្នាំ

- Sinh hoạt phí: 1.500.000 VNĐ/tháng \* 10 tháng = 15.000.000 VNĐ

ថ្លៃស្នាក់នៅ៖ ១.៥០០.០០០ VNĐ/ខែ \* ១០ ខែ = ១៥.០០០.០០០ VNĐ

- Ký túc xá: 100.000 VNĐ/tháng \* 10 tháng = 1.000.000 VNĐ

ថ្លៃជួលអន្តេវាសកដ្ឋាន៖ ១០០.០០០ VNĐ/ខែ \* ១០ខែ = ១.០០០.០០០ VNĐ

- Bảo hiểm Y Tế: 900.000 VNĐ/năm

ថ្លៃធានារ៉ាប់រងសុខភាព៖ ៩០០.០០០ VNĐ/ឆ្នាំ

- Lệ phí Visa: 3.480.000 VNĐ/năm

ថ្លៃសេវាទិដ្ឋការ៖ ៣.៤៨០.០០០ VNĐ/ឆ្នាំ

Tổng các khoản: 32.480.000 VNĐ/năm

សរុបចំនួន៖ ៣២.៤៨០.០០០ VNĐ/ឆ្នាំ

Tổng chi phí toàn khóa học: 32.480.000 VNĐ/năm \* 4 năm = 129.920.000 VNĐ

សរុបថ្លៃសិក្សាសម្រាប់វគ្គសិក្សាទាំងមូល៖ ៣២.៤៨០.០០០ VNĐ/ឆ្នាំ \* ៤ ឆ្នាំ =

**១២៩.៩២០.០០០ VNĐ**

Thí sinh trúng tuyển sẽ được bố trí vào ở Ký túc xá của tỉnh, ngay cạnh trường cùng với sinh viên Lào, Campuchia đang học tại các trường khác trên địa bàn Tỉnh Đồng Tháp.

បេក្ខជនដែលបានជាប់ការជ្រើសរើស នឹងត្រូវបានចុះឈ្មោះចូលស្នាក់នៅក្នុងអន្តេវាសកដ្ឋាន របស់ខេត្តដែលស្ថិតនៅក្បែរសាលា ក្នុងនោះរួមមាននិស្សិតឡាវ និងនិស្សិតកម្ពុជាដែលកំពុងសិក្សា នៅតាមសាលាផ្សេងៗក្នុងបរិវេនខេត្តដុងថាប៉ា។

## V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN សំណុំឯកសារនៃការជ្រើសរើសនិស្សិត

Thí sinh tham gia xét tuyển chuẩn bị 01 bộ hồ sơ gồm:

បេក្ខជនត្រូវរៀបចំសំណុំឯកសារមួយកញ្ចប់ រួមមាន៖

1. Phiếu đăng ký dự tuyển Cao đẳng hệ chính quy năm 2024 (theo mẫu).  
ពាក្យសុំចូលរៀនកម្រិតបរិញ្ញាប័ត្ររង ឆ្នាំ២០២៤(តាមគំរូ)
2. Bản sao Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên kèm bản dịch Tiếng Việt, có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.  
ច្បាប់ចម្លងនៃសញ្ញាប័ត្រមធ្យមសិក្សាទុតិយភូមិ ឬសញ្ញាបត្រដែលមានតម្លៃស្មើឡើងទៅដោយ  
ត្រូវបកប្រែជាភាសាវៀតណាមភ្ជាប់ជាមួយ និងលិខិតបញ្ជាក់ពីស្ថាប័នរដ្ឋ។
3. Giấy xác nhận đủ sức khỏe do cơ quan Y Tế Campuchia hoặc Việt Nam cấp (không quá 6 tháng).  
លិខិតបញ្ជាក់សុខភាពដែលផ្តល់ដោយស្ថាប័នសុខាភិបាលនៃព្រះរាជាណាចក្រកម្ពុជា ឬវៀត  
ណាម (មនិស្សិតពី ៦ ខែ)
4. Chứng chỉ trình độ Tiếng Việt (nếu có)  
វិញ្ញាបន្តបត្រភាសាវៀតណាម (បើមាន)
5. 04 ảnh 4x6 nền trắng, kiểu chụp chứng minh nhân dân (không quá 6 tháng)  
រូបថត 4x6 ផ្ទៃស្រ ដូចរូបធ្វើអត្តសញ្ញាណប័ណ្ណ (មនិស្សិតពី ៦ ខែ)
6. Bản sao passport có thời hạn sử dụng trong thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất 1 năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

ច្បាប់ចម្លងលិខិតឆ្លងដែន មានសុពលភាពក្នុងរយៈពេលសិក្សានៅវៀតណាម ឬ យ៉ាងយូរ១ឆ្នាំ គតិតម្លៃដែលរៀបចំទៅវៀតណាម។

## VI. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ NHẬP HỌC ការចុះឈ្មោះសុំចូលរៀន និង ការចូលរៀន

### 1. Đăng ký dự tuyển ការចុះឈ្មោះសុំចូលរៀន

- Thí sinh gửi file scan phiếu đăng ký dự tuyển và Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên kèm bản dịch Tiếng Việt gửi đến email trường để tham gia dự tuyển. Địa chỉ Email: [dthloan@dtcc.edu.vn](mailto:dthloan@dtcc.edu.vn)

ដើម្បីចូលរួមការជ្រើសរើស បេក្ខជនត្រូវស្ដេចពាក្យសុំចុះឈ្មោះចូលរៀន និង សញ្ញាបត្រមធ្យមសិក្សាទុតិយភូមិ ឬស្មើភ្ជាប់មកជាមួយច្បាប់បកប្រែជាភាសារៀតណាមផ្ញើមកអាសយដ្ឋានអ៊ីមែលរបស់មហាវិទ្យាល័យសហគមន៍ដូចជា៖ Email: dthloan@dtcc.edu.vn

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển và nhập học được tổ chức hàng tháng.

កាលបរិច្ឆេទទទួលពាក្យស្នើសុំជ្រើសរើស និងសុំចូលរៀនត្រូវបានរៀបចំជារៀងរាល់ខែ។

- Hình thức tuyển: Xét tuyển

វិធី៖ ជ្រើសរើសនិស្សិត

## 2. Đăng ký nhập học ការចូលរៀន

Thí sinh thực hiện nộp hồ sơ nhập học tại Phòng Tuyển sinh và Quan hệ doanh nghiệp - Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp khi đến nhập học.

បន្ទាប់ពីទទួលបានសេចក្តីជូនដំណឹងអំពីការចូលរៀនពីមហាវិទ្យាល័យសហគមន៍ខេត្តដូចជា៖ សូមបេក្ខជនទាក់ទងដាក់ពាក្យសុំចូលរៀន ដោយផ្ទាល់នៅការិយាល័យសិក្សានិងទំនាក់ទំនងអន្តរជាតិរបស់សាលានៅអង្គរពេលអញ្ជើញមកចូលរៀន។

Địa chỉ: Số 259, đường Thiên Hộ Dương, Phường Hoà Thuận, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

អាសយដ្ឋាន៖ លេខ២៥៩ ផ្លូវធានហូយ៉ឿង សង្កាត់ហ៊ុំរួន ទីក្រុងកាវឡាញ់ ខេត្តដូចជា។

Điện thoại/ លេខទូរស័ព្ទ៖ (+84) 2773871963 / (+84) 817111811 (Ms. Loan)

Website: [www.dtcc.edu.vn](http://www.dtcc.edu.vn); [www.facebook.com/cdcddt](https://www.facebook.com/cdcddt)

Nơi nhận: កន្លែងទទួល៖

- UBND Tỉnh Đồng Tháp;  
គណៈកម្មាធិការប្រជាជនខេត្តដូចជា
- Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Tháp;  
មន្ទីរការបរទេសនិងទំនាក់ទំនងអន្តរជាតិខេត្តដូចជា
- Sở Giáo dục, Thanh niên và Thể thao tỉnh Pursat;  
មន្ទីរអប់រំយុវជននិងកីឡាខេត្តពោធិ៍សាត់
- Sở Giáo dục, Thanh niên và Thể thao tỉnh Prey Veng;  
មន្ទីរអប់រំយុវជននិងកីឡាខេត្តព្រៃវែង
- Sở Giáo dục, Thanh niên và Thể thao tỉnh Ban-tây Miên-chay;  
មន្ទីរអប់រំយុវជននិងកីឡាខេត្តបន្ទាយមានជ័យ
- Hội Khmer - Việt Nam tại Campuchia;  
សមាគមន៍ខ្មែរ-វៀតណាមនៅប្រទេសកម្ពុជា
- LĐ Trường/ថ្នាក់ដឹកនាំសាលា; HĐTS/ក្រុមប្រឹក្សាជ្រើសរើសនិស្សិត
- Các phòng/khoa/TT; ការិយាល័យដែលពាក់ព័ន្ធនៃសាលា
- Lưu: VT/ ឯកសារ-កាលប្បវត្តិ, KHCN&HTQT/ វ.ប.ទ.អ

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG ĐỒNG THÁP  
TS. Phạm Quang Huy

បណ្ឌិត ជាម ហ្គាងហ៊ុន

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
សាធារណរដ្ឋសង្គមនិយមរៀនរាម

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ឯករាជ្យ - សេរីភាព - សុភមង្គល



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CAO ĐẲNG  
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2024

ការក្រុមបោះឆ្នោតចូលរៀនកម្រិត បរិញ្ញាប័ត្រនៅ

រៀបចំនៃការសិក្សា ពេញម៉ោង

ឆ្នាំសិក្សា ២០២៤

-----

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN/ព័ត៌មានផ្ទាល់ខ្លួន

- Họ và tên/គោត្តនាម និងនាម.....
- Ngày tháng năm sinh/ថ្ងៃខែឆ្នាំកំណើត.....
- Giới tính/ភេទ.....Nam ប្រុស/Nữ ស្រី
- Trình độ văn hóa/កម្រិតវប្បធម៌.....
- Năm tốt nghiệp/ឆ្នាំបញ្ចប់ការសិក្សា.....  
Tốt nghiệp tại trường/បញ្ចប់ការសិក្សានៅសាលា.....
- Điện thoại liên hệ/លេខទូរស័ព្ទ.....
- Địa chỉ liên hệ/អាសយដ្ឋាន.....
- Đối tượng ưu tiên/ជនអាទិភាព (nếu có/បើមាន).....

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỌC/ព័ត៌មាននៃការចុះឈ្មោះចូលរៀន

9. Tên trường/ឈ្មោះសាលា: Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp/

មហាវិទ្យាល័យសហគមន៍ដូនចាស់

Mã số:/លេខកូដសាលា CD D5002

10. Ngành, nghề đăng ký/ផ្នែកចុះឈ្មោះចូលរៀន

- Ngành, nghề 1/ផ្នែកទី១.....

Mã ngành, nghề/លេខកូដផ្នែក.....

- Ngành, nghề 2/ផ្នែកទី២.....

Mã ngành, nghề/លេខកូដផ្នែក.....



Đồng Tháp, ngày.... tháng..... năm 2024

ដូងថាប៉, ថ្ងៃ.....ខែ..... ឆ្នាំ២០២៤

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ/សាមីខ្លួន**

(Ký và ghi rõ họ tên)

(ហត្ថលេខា និង ឈ្មោះសាមីខ្លួន)